

Phần I. Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:

BẠN ĐẾN CHƠI NHÀ

(Nguyễn Khuyến)

*Đã bấy lâu nay, bác tới nhà,
Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.
Ao sâu nước cả, khôn chài cá,
Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.
Cải chửa ra cây, cà mới nụ,
Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.
Đầu trò tiếp khách, trầu không có,
Bác đến chơi đây, ta với ta.*

(Thơ văn Nguyễn Khuyến, NXB Văn học, 1971)

Câu 1 (0,75 điểm). Bài thơ trên viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

Câu 2 (0,75 điểm). Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?

Câu 3 (1,5 điểm). Chỉ ra và phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*Cải chửa ra cây, cà mới nụ,
Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.*

Câu 4 (1,0 điểm). Em có suy nghĩ gì về tình bạn trong xã hội hiện đại ngày nay?

Phần II. Viết (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Từ nội dung của bài thơ “Bạn đến chơi nhà” em hãy viết đoạn văn (khoảng 8 - 10 dòng) trình bày suy nghĩ về vai trò của tình bạn trong cuộc sống của mỗi người.

Câu 2 (4,0 điểm). Em hãy viết bài văn kể lại một chuyến tham quan (di tích lịch sử) mà em cảm thấy ấn tượng nhất.

----- **HẾT** -----

(Đề kiểm tra gồm có 01 trang)

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	- Thể thơ: Thất ngôn bát cú Đường luật - PTBD chính: Biểu cảm	0,5 0,25
	2	- Nhân vật trữ tình trong bài thơ là: Tác giả	0,75
	3	Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong 2 câu thơ: <i>Cải chữa ra cây, cà mới nụ, Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.</i> - Biện pháp tu từ: + Liệt kê “Cải chữa ra cây, cà mới nụ, bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa” - Tác dụng: + Tạo nhịp điệu hài hòa cho lời thơ, tăng sức gợi hình gợi cảm cho câu văn thêm sinh động, giàu hình ảnh . + Nhấn mạnh cuộc sống quê nghèo giản dị, mộc mạc...	0,5 1,0
	4	Suy nghĩ về tình bạn trong xã hội hiện đại ngày nay: - Hs có nhiều cách trả khác nhau nhưng phải hướng vào câu hỏi. - Một vài gợi ý: + Tình bạn có ý nghĩa rất quan trọng trong cuộc sống hiện đại + Nên chọn bạn mà chơi + Quý trọng và tôn trọng tình bạn...	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	* Hình thức: Viết đoạn văn, đảm bảo dung lượng và hình thức đoạn văn. * Nội dung: HS nêu được suy nghĩ gì về vai trò của tình bạn trong cuộc sống của mỗi người. Có thể theo hướng sau: a. Mở đoạn: Giới thiệu về tình bạn b. Thân đoạn: - Giải thích: Tình bạn là mối quan hệ gắn bó giữa con người với con người dựa trên sự tương đồng về tính cách, sở thích, lí tưởng... - Vai trò của tình bạn: + Tình bạn là một trong những điều đáng quý, đáng trân trọng nhất trong cuộc sống của con người. + Tình bạn giúp chúng ta có thêm động lực để vượt qua những khó khăn, thách thức.	0,5 0,25 1,0

	+ Bạn bè là người cùng ta chia sẻ những buồn vui, là người bạn đồng hành trên mọi chặng đường. + Tình bạn là chỗ dựa tinh thần vững chắc của mỗi người. - Bài học nhận thức + Cần xây dựng tình bạn dựa trên sự chân thành, tôn trọng lẫn nhau, không vụ lợi, ích kỉ + Học cách thấu hiểu, lắng nghe để tình bạn được bền vững. c. Kết đoạn: Cảm nhận, suy nghĩ của bản thân về tình bạn	0,25
2	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài tự sự:</i> Mở bài nêu được nêu tên một chuyến đi có ý nghĩa mà em đã tham gia; thân bài kể lại được chi tiết về một chuyến đi hay theo một trình tự thống nhất; kết bài nêu được ý nghĩa hoặc bài học thu được sau khi tham gia chuyến đi. <i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> Viết bài văn kể lại một chuyến tham quan (di tích lịch sử) mà em cảm thấy ấn tượng nhất. <i>c. Hs có trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:</i> a. Mở bài: Giới thiệu về một chuyến tham quan (di tích lịch sử) mà em cảm thấy ấn tượng nhất. b. Thân bài: Lần lượt kể lại chuyến đi theo trình tự nhất định: - Nêu mục đích của chuyến đi, lí do em tham gia chuyến đi đó. - Kể về hình thức tổ chức hoạt động của chuyến đi (thành phần tham gia, thời gian, địa điểm,...). - Kể về quá trình tiến hành chuyến đi (bắt đầu, hoạt động chính, kết thúc). - Nêu kết quả, ý nghĩa của chuyến đi, nêu cảm xúc, tâm trạng của em sau chuyến đi (về vật chất và về tinh thần) <i>Lưu ý: Kết hợp với các yếu tố miêu tả, biểu cảm, thuyết minh để kể lại.</i> c. Kết bài: Khẳng định ý nghĩa và bài học sau khi tham gia chuyến đi. <i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. <i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, diễn đạt lưu loát, dùng phương tiện liên kết câu ...	0,25 0,25 0,25 3.0 0,25 0,25

Chú ý:

- Học sinh giải cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa.
- Mọi vấn đề phát sinh trong quá trình chấm phải được trao đổi trong tổ chấm và chỉ cho điểm theo sự thống nhất của cả tổ.
- Điểm toàn bài là tổng số điểm các phần đã chấm, không làm tròn điểm.